

**CÔNG TY TNHH IMS KHẢI HOÀNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH IMS KHẢI HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IMS KHAI HOANG COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400979707

**3. Ngày thành lập:** 07/12/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

671 Đường Lê Lợi, Phường Dĩnh Kế, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0789266988

Fax:

Email: [hoangxuantrang1603@gmail.com](mailto:hoangxuantrang1603@gmail.com) Website:  
m

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                      | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                            | 4390        |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Trừ hoạt động đấu giá                                                                                          | 4610        |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                             | 4632        |
| 4.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                               | 4633        |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                             | 4649        |
| 6.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                | 4659        |
| 7.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                        | 4663(Chính) |
| 8.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                              | 4669        |
| 9.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                      | 8230        |
| 10. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                           | 8559        |
| 11. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: Tư vấn du học                                                                                                             | 8560        |
| 12. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                            | 7110        |
| 13. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                       | 7320        |
| 14. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                 | 7410        |
| 15. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                              | 4690        |
| 16. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào<br>chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                        | 4711        |
| 17. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                              | 4721        |
| 18. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu<br>động hoặc tại chợ                                                                            | 4781        |
| 19. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                   | 4799        |
| 20. | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi<br>giới lao động, việc làm                                                                       | 7810        |
| 21. | Cung ứng lao động tạm thời                                                                                                                                     | 7820        |
| 22. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>đi làm việc ở nước ngoài, đưa người lao động đi<br>làm việc ở nước ngoài | 7830        |
| 23. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                              | 4101        |
| 24. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                        | 4102        |
| 25. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                     | 4299        |
| 26. | Phá dỡ                                                                                                                                                         | 4311        |
| 27. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                              | 4312        |
| 28. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây<br>dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                        | 4752        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HOÀNG XUÂN TRANG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/03/1991 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024091004362

Ngày cấp: 27/10/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Quyết Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Quyết Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HOÀNG XUÂN TRANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/03/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024091004362

Ngày cấp: 27/10/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Quyết Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Quyết Tiến 2, Xã Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang